

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 08 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 384/2022/TLST – DS ngày 10 tháng 08 năm 2022 về vụ án “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **NH TMCP A.**

Địa chỉ trụ sở: A CMT*, P.***, Q.*, TP.HCM.

Đại diện theo pháp luật: ông **Nguyễn Quốc T** - Chủ tịch HĐQT

Đại diện khởi kiện theo ủy quyền: **Công ty TNHH MTV A**

Địa chỉ: Lầu * số *** A, P.*, Q.*, TP.HCM.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Hoàng Trọng T** Tổng giám đốc công ty B.

Bị đơn: Ông **Bùi Vinh Q**, sinh năm: 1965.

Địa chỉ: *** đường A (***), P.B, Q.NK, TP.CT.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn – Ông Bùi Vinh Q có trách nhiệm phải trả cho NH TMCP A số tiền tạm tính đến ngày 26/8/2022 tổng nợ gốc lãi là 39.632.136 đồng trong đó nợ gốc là 23.016.285 đồng và nợ lãi là 16.615.851 đồng. Số tiền lãi sẽ phát sinh đến ngày 27/8/2022 đến khi ông Bùi Vinh Q trả hết nợ cho NH TMCP A.

Trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày 27/8/2022 đến ngày 27/10/2022 nếu ông Bùi Vinh Quang không thực hiện được việc trả tất số nợ cho NH TMCP A thì thời gian và cách trả hai bên thống nhất giải quyết tại cơ quan thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn –Ông Bùi Vinh Q phải chịu 990.803 đồng theo quy định pháp luật.

Nguyên đơn được nhận lại 904.500 đồng (tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000779 ngày 08 tháng 07 năm 2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- *Đương sự;*
- *VKSND Q.NK;*
- *Chi cục THADS Q.NK;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

VÕ HỒNG T